

Số: 40 /HD-BCĐ

Kiên Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Việc thực hiện Quy chế tôn vinh khen
thưởng hiến máu tình nguyện

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-BCĐQG ngày 29/5/2009 của Ban Chỉ đạo quốc gia vận động hiến máu tình nguyện về việc ban hành Quy chế tôn vinh, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện (gọi tắt là Quy chế 139);

Căn cứ Công văn số 1298/UBND-VHXH ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức thi đua, khen thưởng chuyên đề theo đợt và đợt xuất;

Nhằm động viên, khuyến khích và tạo động lực tinh thần mạnh mẽ đối với các cá nhân, gia đình và tập thể đã có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thực hiện tôn vinh khen thưởng hiến máu tình nguyện với những nội dung sau:

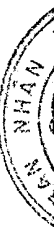
1. Phạm vi áp dụng:

- Văn bản hướng dẫn này áp dụng đối với các hình thức tôn vinh, khen thưởng cá nhân, tập thể là gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện.
- Khen thưởng cá nhân, tập thể là tổ chức có thành tích trong vận động hiến máu tình nguyện.

2. Về đối tượng áp dụng:

- Cá nhân, gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện:
 - + Gia đình (bao gồm cả gia đình người nước ngoài đang sống và làm việc tại Việt Nam) có ít nhất 02 người trở lên có quan hệ ruột thịt (ông bà, bố mẹ, con cháu), không nhất thiết cùng chung 01 hộ khẩu. Ngoài phần thưởng riêng dành cho cá nhân trong gia đình, gia đình tham gia hiến máu được tôn vinh thành tích chung theo quy định của Quy chế 139. Ví dụ: Gia đình ông A và bà B có 01 người con là C; đến năm 2011, ông A đã hiến máu 20 lần và người con C hiến máu 10 lần, vậy ông A vừa được xét tặng bằng khen của UBND tỉnh vừa được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu cá nhân* 20 lần hiến máu; gia đình ông A được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu gia đình* 30 lần hiến máu và Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng bằng khen.

+ Tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh khen thưởng cá nhân, gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện căn cứ theo số lần mà cá nhân, thành viên trong gia đình tham gia hiến máu, được tính theo cả quá trình tham gia hiến máu tình nguyện và được xem xét hàng năm. Ví dụ: Ông A năm 2008 được xét thưởng 10 lần hiến



máu, 3 năm sau hiến máu thêm 10 lần nữa thì đến năm 2011, ông A sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng bằng khen và Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu cá nhân* 20 lần hiến máu.

- Cá nhân, tổ chức hoặc đơn vị có thành tích trong công tác vận động hiến máu tình nguyện (bao gồm Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và huyện).

3. Tôn vinh, khen thưởng cá nhân và gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện:

3.1. Tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh, khen thưởng cá nhân:

a) Cá nhân hiến máu dưới 20 lần, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị xem xét tùy tình hình thực tế của địa phương, đơn vị xem xét đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị tặng giấy khen.

b) Cá nhân hiến máu lần thứ hai mươi: Được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét tặng bằng khen và Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu cá nhân 20 lần hiến máu*.

c) Cá nhân hiến máu lần thứ ba mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu cá nhân 30 lần hiến máu* và đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng *Bằng khen*.

d) Cá nhân hiến máu lần thứ bốn mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu cá nhân 40 lần hiến máu* và đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng *Kỷ niệm chương*.

đ) Cá nhân hiến máu lần thứ năm mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu đồng, Phù hiệu cá nhân 50 lần hiến máu*.

e) Cá nhân hiến máu lần thứ bảy mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu bạc, Phù hiệu cá nhân 70 lần hiến máu* và “cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ” xem xét tặng bằng khen.

f) Cá nhân hiến máu lần thứ một trăm: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu vàng, Phù hiệu cá nhân 100 lần hiến máu* và đề nghị lãnh đạo Đảng và Nhà nước gặp mặt, tuyên dương thành tích tại lễ tôn vinh hàng năm cấp quốc gia nhân dịp “Ngày Thế giới tôn vinh người hiến máu” 14/6.

3.2. Tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh, khen thưởng gia đình:

a) Gia đình hiến máu lần thứ hai mươi: Được Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng bằng khen và Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu gia đình 20 lần hiến máu*.

b) Gia đình hiến máu lần thứ ba mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu gia đình 30 lần hiến máu* và đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng bằng khen.

c) Gia đình hiến máu lần thứ bốn mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Phù hiệu gia đình 40 lần hiến máu* và đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế xét tặng bằng khen.

d) Gia đình hiến máu lần thứ năm mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu đồng* và *Phù hiệu gia đình 50 lần hiến máu*.

đ) Gia đình hiến máu lần thứ bảy mươi: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu bạc*, *Phù hiệu gia đình 70 lần hiến máu* và “cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ” xem xét tặng bằng khen.

e) Gia đình hiến máu lần thứ một trăm: Được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Khánh màu vàng*, *Phù hiệu gia đình 100 lần hiến máu* và đề nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước gặp mặt, tuyên dương thành tích tại lễ tôn vinh hàng năm cấp quốc gia nhân dịp “Ngày Thế giới tôn vinh người hiến máu” (14/6).

4. Khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích vận động hiến máu tình nguyện:

4.1. Tiêu chuẩn khen thưởng tổ chức, cơ quan, đơn vị, huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn, (bao gồm Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã, phường, thị trấn), vượt chỉ tiêu về số lượng và chất lượng hiến máu tình nguyện:

a) Vượt chỉ tiêu 90 - 109%, Ban Chỉ đạo cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen.

b) Đạt chỉ tiêu trên 110% (do Ban Chỉ đạo tỉnh giao), Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện tỉnh đề nghị UBND tỉnh xét tặng bằng khen.

c) Vượt chỉ tiêu trên 50%: Được UBND tỉnh xét tặng bằng khen và Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Đĩa màu bạc*.

d) Vượt chỉ tiêu trên 100%: được Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Đĩa màu vàng* và đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng bằng khen.

4.2. Tiêu chuẩn khen thưởng cá nhân có thành tích vận động hiến máu tình nguyện.

a) Vận động được trên 50 lượt người vận động hiến máu, Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện huyện đề nghị UBND huyện tặng giấy khen.

b) Vận động được 100 lượt người hiến máu, Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện tỉnh đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen.

c) Chỉ đạo, phối hợp vận động từ 300 đơn vị máu trở lên Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện tỉnh đề nghị UBND tỉnh xét tặng bằng khen.

d) Vận động được trên 200 lượt người hiến máu/năm, Ban Chỉ đạo quốc gia đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng bằng khen.

đ) Vận động được trên 300 lượt người hiến máu/năm, Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Đĩa màu đồng* và đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng bằng khen.

e) Vận động được trên 500 lượt người hiến máu/năm, Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Đĩa màu bạc* và đề nghị Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xem xét tặng *Kỷ niệm chương*.

f) Liên tục 3 năm liên vận động được tối thiểu 500 lượt người hiến máu trong mỗi năm, Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng *Đĩa màu vàng* và “cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ” xem xét tặng bằng khen.

5. Khen thưởng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao:

a) Khen thưởng hàng năm đối với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:

- Tiêu chí chung: Phải đạt 110% trở lên chỉ tiêu kế hoạch vận động và tiếp nhận số đơn vị máu do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt của năm xét khen thưởng được UBND tỉnh xét tặng bằng khen.

- Vượt chỉ tiêu 115% trở lên được bằng khen của Bộ Y tế hoặc bằng khen của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

b) Khen thưởng 3 năm liên đối với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh: Nếu 3 năm liên tục đạt hoặc vượt chỉ tiêu theo các quy định tại Điểm a nêu trên, “cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ” xem xét tặng bằng khen.

6. Thủ tục xét tôn vinh, khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo quốc gia quyết định:

a) Hồ sơ đề nghị gồm có:

- Văn bản đề nghị tôn vinh, khen thưởng của Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện cấp tỉnh (kèm danh sách trích ngang).

- Bản tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân hoặc gia đình có xác nhận của đơn vị quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú.

- Biên bản họp xét tôn vinh, khen thưởng của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

b) Về tuyến trình:

- Hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tập hợp gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh để trình UBND tỉnh xét tặng.

- Hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo quốc gia do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tập hợp gửi về Ban Chỉ đạo quốc gia để xét tặng.

- Thủ tục, hồ sơ trình, xét khen thưởng các danh hiệu thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo hướng dẫn của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

7. Việc tổ chức trao tặng các danh hiệu và địa điểm tôn vinh khen thưởng các cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện thực hiện theo các Điều 19, 20 và 21 của Quy chế 139 và công văn hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Đề nghị Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh căn cứ Quy chế 139 và các nội dung hướng dẫn này để xét chọn, gửi hồ sơ đề nghị các hình thức tôn vinh khen thưởng đối với cá nhân, gia đình và tập thể đã có thành tích trong hiến máu và vận động hiến máu tình nguyện gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, số 77, đường Hoàng Diệu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá trước ngày 20/11 hàng năm để xem xét có hình thức tôn vinh, khen thưởng. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- TV. Ban Chỉ đạo tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng VHXX;
- Lưu: VT, pthtran.



TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Mai Văn Huỳnh**

